

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1953;

Địa chỉ: 151/5, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M; Sinh năm: 1964;

Địa chỉ: 49, ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

Người đại diện theo uỷ quyền của ông M: bà Đỗ Thị P, sinh năm 1978;

Địa chỉ: 60 B, H, phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre

(Theo văn bản uỷ quyền ngày 13/7/2023)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn M thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho bà Phạm Thị H số tiền 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*).

Ghi nhận bà H không yêu cầu tính lãi số tiền nêu trên.

Về thời gian trả nợ, cách thức trả nợ được các bên thực hiện tại Chi cục thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: án phí dân sự hòa giải thành ông M tự nguyện nộp toàn bộ nhưng do ông M là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Tuyết